

TỈNH ỦY ĐỒNG THÁP
BAN DÂN VẬN

*

Số 144-CV/BDVTU

Mời dự Hội thảo về vai trò của cấp uỷ,
tổ chức đảng đối với công tác dân vận
trong tình hình hiện nay

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 4 năm 2021

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT - ĐT	
ĐẾN	Số: 623/13
	Ngày: 04/5/21
	Chuyển:
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Nhằm trưng cầu ý kiến, tham luận, thảo luận của các tổ chức, cá nhân làm cơ sở khoa học và thực tiễn để xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; được sự thống nhất của Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Dân vận Tỉnh uỷ tổ chức Hội thảo về vai trò của cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong tình hình hiện nay, với thời gian, địa điểm, thành phần như sau:

1. Thời gian: Lúc 13 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2021 (Thứ Năm).

2. Địa điểm: Hội trường Sen Hồng (Hội trường Tỉnh uỷ).

3. Thành phần:

- Đại diện cơ quan Thường trực Ban Dân vận Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các đồng chí nguyên lãnh đạo Tỉnh.

- Đại diện: Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị: Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ, Đảng uỷ Khối các cơ quan Tỉnh, Trường Chính trị Tỉnh, Công an Tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Thanh tra Tỉnh.

- Thành viên Tổ Biên tập Nghị quyết theo Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Đồng chí Bí thư Thành uỷ Cao Lãnh và đồng chí Bí thư Huyện uỷ Lấp Vò.

- Phóng viên Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp, Cổng Thông tin Điện tử Đồng Tháp.

* Hội thảo do đồng chí Phan Văn Thắng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân Tỉnh và đồng chí Lê Thành Công, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh uỷ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, Tổ trưởng Tổ Biên tập đồng chủ trì.

Rất mong các đồng chí sắp xếp thời gian đến dự để góp phần cho Hội thảo thành công.

* Ban Dân vận Tỉnh uỷ có gửi kèm báo cáo đề dẫn hội thảo và dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Đề nghị các đồng chí nghiên cứu góp ý tại Hội thảo hoặc góp ý trực tiếp vào văn bản gửi lại Ban tổ chức Hội thảo.

Đại biểu tham dự Hội thảo thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu Ban Dân vận Tỉnh uỷ.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Văn Tám

BÁO CÁO ĐỀ DẪN

Hội thảo về vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng
đối với công tác dân vận trong tình hình mới

I- QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Ngày 19 tháng 01 năm 2021, Ban Dân vận Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 13-KH/BDVTU tham mưu xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về "*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*" triển khai đến các cấp uỷ, tổ chức đảng trong Tỉnh.

2. Từ ngày 25/02/2021 - 26/02/2021 các Tổ khảo sát của Ban Dân vận Tỉnh uỷ tiến hành khảo sát, điều tra xã hội học đối với 06 đơn vị cấp xã và 06 đơn vị cấp huyện với **438 phiếu**.

3. Ngày 03 tháng 3 năm 2021, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ tại Thông báo số 126-TB/TU thống nhất giao Ban Dân vận Tỉnh uỷ tham mưu bổ sung thành viên Tổ Biên tập và mở rộng đối tượng, đơn vị khảo sát điều tra xã hội học thu thập thông tin. Trên cơ sở đó, Ban Dân vận Tỉnh uỷ ban hành Công văn số 114-CV/BDVTU phối hợp khảo sát, điều tra xã hội học thêm **06** đơn vị cấp xã; **06** đơn vị cấp huyện và lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan cấp Tỉnh. Qua 02 đợt khảo sát tổng cộng **1.142** phiếu (*phụ lục 1 kèm theo*).

4. Trên cơ sở khảo sát thực tế và tổng hợp báo cáo của các địa phương, đơn vị Tổ Biên tập đã tiếp thu, ghi nhận nhiều ý kiến đánh giá về vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay.

5. Ngày 31/3 và 01/4/2021, Tổ Biên tập phối hợp Thường trực Thành uỷ Hồng Ngự và Thường trực Huyện uỷ Lấp Vò tổ chức 02 cuộc hội thảo cấp cụm huyện. Sau Hội thảo, Tổ Biên tập đã tiếp thu, ghi nhận nhiều ý kiến tham luận, thảo luận của Thường trực các huyện uỷ, thành uỷ; uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang các huyện, thành phố và đảng uỷ các xã, phường, thị trấn làm cơ sở xây dựng báo cáo đề dẫn trình bày tại Hội thảo này.

Trong báo cáo đề dẫn, Tổ Biên tập có sử dụng một vài số liệu tổng hợp, phân tích qua kết quả khảo sát, điều tra xã hội học (mang tính chất tham khảo) để đại biểu

thảo luận với mong muốn tiếp thu được nhiều ý kiến, làm cơ sở cho việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI.

II- KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Tình hình tổ chức bộ máy (*Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Cựu chiến binh*):

- *Cấp Tỉnh*: được phân bổ **149** biên chế, hiện có mặt **137** (chưa kể lao động làm việc theo chế độ hợp đồng khoán công việc). Trong đó, 01 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; 04 đồng chí là cấp uỷ viên Tỉnh.

- *Cấp huyện*: với **345** biên chế, giảm **11** biên chế so với trước khi thực hiện Quy định số 212-QĐ/TW. Trong đó, có **12** đồng chí là uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ; **58** đồng chí là cấp uỷ viên¹. Trình độ chuyên môn có **19** đồng chí sau đại học; **305** đại học và **21** dưới đại học. Trình độ lý luận chính trị có **174** đồng chí cử nhân, cao cấp; **132** trung cấp và **39** sơ cấp.

- *Cấp xã* (không có Ban Dân vận và Liên đoàn lao động): với **1.456** biên chế. Trong đó, **68** đồng chí phó bí thư đảng uỷ đồng thời là Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc; **75** đồng chí uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ; **359** cấp uỷ viên. Có **157/1.456** cán bộ kiêm nhiệm các chức danh chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội.

Nhìn chung, trình độ, tiêu chuẩn cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cơ bản đạt chuẩn theo quy định (*phụ lục 2, 3, 4 kèm theo*).

2. Phân công cán bộ làm công tác dân vận

Hiện nay, cấp Tỉnh và 12/12 đơn vị cấp huyện phân công một đồng chí uỷ viên ban thường vụ phụ trách công tác dân vận và trực tiếp làm Trưởng Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc; các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận; cấp xã phân công một đồng chí phó bí thư phụ trách công tác dân vận (trong đó có **68/143** xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình phó bí thư đảng uỷ đồng thời là Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc); phần lớn uỷ ban nhân dân các cấp phân công đồng chí chủ tịch uỷ ban nhân dân phụ trách công tác dân vận chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở.

Nhìn chung, chất lượng cán bộ làm công tác dân vận từng bước được nâng lên; đặc biệt khi Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ban hành Kết luận số 16-KL/TU², nhiều cấp uỷ, tổ chức đảng đã khắc phục dần tình trạng bố trí cán bộ yếu kém về sức khoẻ, uy tín, bị kỷ luật làm công tác dân vận. Đa số cán bộ khi được phân công làm công

¹ Cấp phó của Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

² Kết luận về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá IX về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và kiện toàn tổ chức của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đều phát huy tốt năng lực, sở trường công tác, tinh thần, trách nhiệm và uy tín từng bước nâng lên³. Vấn đề tham gia ý kiến đối với các chức danh chủ chốt của ban dân vận; hiệp y thống nhất các chức danh chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện được ban thường vụ cấp uỷ với đơn vị cấp trên trực tiếp phối hợp thực hiện theo quy trình và phân cấp quản lý cán bộ theo quyết định số 1337-QĐ/TU, ngày 28/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

3. Đổi mới sự lãnh đạo của đảng đối với công tác dân vận

3.1. Nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay

Các cấp uỷ, tổ chức đảng có sự nhận thức đầy đủ hơn về công tác dân vận. Hầu hết các nhiệm vụ trọng yếu của cấp uỷ đều có vai trò của công tác dân vận, nhất là chú trọng công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Trên cơ sở văn bản lãnh đạo thực hiện công tác dân vận (kể cả công tác tôn giáo, lực lượng vũ trang, quy chế dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền) của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, cấp uỷ cấp huyện đều tổ chức triển khai, quán triệt và cụ thể hoá thực hiện.

Các huyện uỷ, thành uỷ phân công đồng chí phó bí thư thường trực trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác dân vận và tham dự các hoạt động tập trung; thay mặt Ban Thường vụ dự và chỉ đạo các cuộc họp, hội nghị quan trọng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

3.2. Đối với công tác dân vận của các cấp chính quyền

Với phương châm "*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả*" giúp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nâng cao ý thức, trách nhiệm, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch, sát cơ sở, gần dân, phục vụ nhân dân. Uỷ ban nhân dân Tỉnh ban hành tiêu chí đánh giá đối với uỷ ban nhân dân cấp huyện và sở, ngành Tỉnh về công tác dân vận chính quyền làm cơ sở để đánh giá chất lượng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp của các cơ quan nhà nước. Công tác cải cách thủ tục hành chính đạt nhiều kết quả rất đáng phấn khởi⁴; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên đáng kể; quy chế dân chủ cơ sở được phát huy; nhiều

³ Kết quả điều tra xã hội học về năng lực, uy tín của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận:

- Nhóm cán bộ khóm (ấp), xã, huyện 50,4% người trả lời tốt, 45,08% người trả lời khá; có 4,52% người đánh giá là trung bình; không có cán bộ yếu kém.

- Nhóm cán bộ, công chức ngành Tỉnh cho rằng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp như sau: cấp Tỉnh 66,67% mạnh, 30,19% khá, 2,52% trung bình và 0,63% yếu; có 35,22% cán bộ công chức cấp huyện mạnh, 55,35% khá, 8,81% trung bình và 0,63% yếu; đối với cán bộ công chức cấp xã có 20,75% mạnh, 67,3% khá, 8,81% trung bình và 3,14% yếu.

⁴ Từ năm 2016 đến 2019 Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cải thiện rõ rệt. Năm 2019 vươn lên vị trí thứ 2 cả nước và tỉnh Đồng Tháp là Tỉnh duy nhất có Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh (PCI) 12 năm liên tục trong nhóm đầu cả nước.

chương trình, mô hình, cách làm mới⁵ ở các địa phương trong Tỉnh được thành lập nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự hài lòng người dân và doanh nghiệp. Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường công tác tiếp dân, tập trung xử lý và giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân, quan tâm công tác cải cách thủ tục hành chính nhanh gọn, hiệu quả, tránh gây phiền hà cho nhân dân⁶.

Cấp ủy các cấp lãnh đạo Ủy ban nhân dân tăng cường công tác phối hợp và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong việc triển khai, thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Nổi bật là, Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết chương trình phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Tỉnh, giai đoạn 2020 - 2025. Trên cơ sở đó các sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cụ thể hoá, triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã phát huy tốt cơ chế phối hợp (bằng quy chế, chương trình, kế hoạch liên tịch) trong thực hiện nhiệm vụ. Chính quyền các cấp tạo điều kiện, hỗ trợ cơ sở vật chất, kinh phí để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện. Định kỳ có sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện.

3.3. Đối với công tác dân vận của lực lượng vũ trang

Công tác dân vận của lực lượng vũ trang tiếp tục đạt nhiều kết quả quan trọng. Nhiều mô hình "Dân vận khéo" được các đơn vị quan tâm triển khai, thực hiện, như mô hình "Gia đình cán bộ, chiến sĩ tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; "Tổ tự quản đường biên mốc quốc giới"; "Hũ gạo tình thương"; "Trạm dừng chân nghĩa tình"; "Camera an ninh"; "Gắn biển số điện thoại"; phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; Diễn đàn "Công an xã lắng nghe ý kiến nhân dân". Đặc biệt, mô hình "Tết Quân - Dân" đã có sự lan toả rộng khắp. Hiệu quả hoạt động của mô hình đã đóng góp tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Tỉnh.

Ngoài ra, từ khi xuất hiện dịch bệnh Covid-19, lực lượng vũ trang đóng vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ, tuần tra, kiểm soát tình hình nhân dân qua lại khu vực biên giới, duy trì các chốt trực, nhất là đường mòn, lối mở kịp thời phát hiện, xử

⁵ Chương trình "Chính quyền đối thoại với nhân dân qua sóng phát thanh" của huyện Lai Vung, huyện Cao Lãnh; mô hình "Chính quyền thân thiện" của huyện Tân Hồng; mô hình "Công dân không viết" của huyện Lấp Vò; mô hình "Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại nhà, giải quyết hồ sơ ngoài giờ hành chính" của huyện Châu Thành; mô hình "Giải quyết thủ tục hành chính lưu động tại nhà dân" của huyện Hồng Ngự; mô hình "Thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua zalo" của thành phố Sa Đéc; tiếp nhận trực tiếp qua gmail hoặc số điện thoại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh đối với các đề xuất, kiến nghị của doanh nhân, doanh nghiệp;...

⁶ Kết quả điều tra xã hội học đối với người dân về thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức khi giải quyết thủ tục hành chính có 72,5% đánh giá tốt; 25% cho rằng khá; 2,5% trung bình. Khi được hỏi về "Hiệu quả, vai trò của chính quyền thực hiện công tác dân vận thông qua việc phát huy dân chủ cơ sở, quyền làm chủ của người dân, xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân", có 69,12% cán bộ, công chức cấp xã, cấp huyện trả lời tốt; 28,15% khá; 2,73% trung bình.

lý các trường hợp nhập cảnh trái phép, hỗ trợ người dân cách ly tập trung theo quy định, góp phần quan trọng vào công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Tỉnh.

3.4. Đối với công tác dân vận trong các tổ chức tôn giáo

Công tác dân vận trong các tôn giáo được cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm; đổi mới phương thức tuyên truyền vận động người có đạo nhằm tăng cường mối quan hệ gắn kết giữa Đảng, chính quyền với các tổ chức tôn giáo đóng trên địa bàn. Các tổ chức tôn giáo cùng với chính quyền tham gia thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chăm lo đối tượng bảo trợ xã hội, thành lập nhiều mô hình hoạt động rất hiệu quả như: "Câu lạc bộ tôn giáo tham gia vệ sinh môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu", "Xóm đạo bình yên";...

Nhìn chung, các tổ chức tôn giáo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động tín đồ chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các Giáo lý, Giáo luật. Các cơ quan nhà nước thực hiện tốt công tác tôn giáo, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những đề xuất, kiến nghị của các tổ chức tôn giáo.

3.5. Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

100% cấp uỷ đều xây dựng chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận trên địa bàn. Trọng tâm là tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; chú trọng cải tiến chất lượng, đổi mới phương thức tập hợp nhân dân, phát huy vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người dân.

Sau đại hội, 12/12 huyện, thành phố xây dựng quy chế làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội 1 năm/lần theo Quy định số 202-QĐ/TW⁷ (cấp Tỉnh làm việc định kỳ 01 quý/lần). Ngoài ra, một vài thường trực cấp uỷ cùng một số uỷ viên ban thường vụ định kỳ 6 tháng nghe Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp đối với kết quả hoạt động. Mặt khác, Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực các huyện uỷ, thành uỷ⁸ khi cần thiết gặp gỡ từng đơn vị để cho chủ trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về cơ chế, kinh phí và công tác cán bộ. Bên cạnh đó, người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền thường xuyên gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân để lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của từng đơn vị⁹.

Việc phân công đảng viên tham gia sinh hoạt làm nòng cốt trong các tổ chức chính trị - xã hội được cấp uỷ các cấp đặc biệt quan tâm (theo Công văn số 807-

⁷ Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư khoá XII về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện

⁸ Huyện Tân Hồng, thành phố Cao Lãnh, huyện Lấp Vò, thành phố Sa Đéc,...

⁹ Tiêu biểu như: Thường trực Huyện uỷ, trưởng Ban Dân vận Huyện uỷ Tân Hồng dự sinh hoạt chi đoàn, chi hội 02 lần/năm để nắm bắt tình hình và trực tiếp chỉ đạo vướng mắc cho cơ sở; Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh Tỉnh phân công cán bộ tham dự sinh hoạt chi hội từ năm 2018 đến nay;...

Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện chế độ tiếp công dân đúng quy định.

CV/TU), phân công mỗi đảng viên tham gia ít nhất một tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác và điều kiện sinh hoạt. Qua đó, đã phát huy được tính tiên phong, gương mẫu, nòng cốt của đảng viên trong từng tổ chức chính trị - xã hội góp phần xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng vững mạnh.

Lãnh đạo hệ thống Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đổi mới về phương thức nắm tình hình đoàn viên, hội viên và nhân dân mang lại hiệu quả rõ nét, kịp thời, chính xác, phản ánh đúng thực chất tình hình, dư luận xã hội. Đổi mới phương thức thông tin, báo cáo (những vấn đề nhanh hoặc nội dung không mang tính chất mật) được thực hiện trên Group zalo nội bộ; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào công tác quản lý đoàn viên, hội viên. Đa dạng hoá, chuyển đổi phương thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, thích ứng với diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19. Nhiều phong trào thi đua yêu nước; các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư¹⁰ ngày càng được lan toả, xuất hiện ngày càng nhiều tập thể, cá nhân thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên tất cả các lĩnh vực. Đây còn là phương thức góp phần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp¹¹ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay.

Toàn Tỉnh hiện có **926.104** người cần tập hợp vào các tổ chức chính trị - xã hội; đã tập hợp **558.708** đoàn viên, hội viên vào tổ chức chiếm tỷ lệ **60,33%** (*phụ lục 5 kèm theo*).

Bên cạnh sự quan tâm của các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức này cũng có sự chủ động, tích cực đổi mới, sáng tạo trong công tác tham mưu cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo nhiều nội dung quan trọng, đạt kết quả rõ nét; tập trung nhiều phong trào hướng về cơ sở, bám sát địa bàn. Nhiều cấp uỷ thay đổi phương thức đánh giá chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội bằng công việc, sản phẩm cụ thể thông qua cơ chế giao việc¹².

4. Những khó khăn, hạn chế

Công tác triển khai, quán triệt và cụ thể hoá các văn bản của Đảng về công tác dân vận ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa kịp thời, thiếu tính đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

¹⁰ Gồm các mô hình: hội quán, tổ nhân dân tự quản, tổ tự quản đường biên, mốc quốc giới, tổ công nhân tự quản khu nhà trọ, ngày đại đoàn kết vì cộng đồng,...

¹¹ Kết quả điều tra xã hội học đối với người dân về đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt của các chi, tổ hội ở khóm ấp, có **89,6%** ý kiến trả lời phù hợp, có **3,8%** ý kiến cho rằng chưa phù hợp và **6,6%** đề nghị cần đổi mới trong thời gian tới. Cùng trả lời câu hỏi này, có **90,16%** cán bộ, công chức cấp xã, cấp huyện được khảo sát cho rằng phù hợp, sát tình hình thực tế; có **5,46%** cho rằng chưa phù hợp và **4,37%** cần đổi mới.

¹² Kết quả điều tra xã hội học về sự quan tâm của cấp uỷ đối với công tác dân vận, có **59,05%** cán bộ, công chức và người dân trả lời rất tốt; có **40,63%** trả lời tốt và có **0,22%** cho rằng chưa tốt.

Vai trò lãnh đạo của một số cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa thật sự quan tâm đúng mức; vẫn còn đơn vị phân công cấp uỷ phụ trách công tác dân vận chưa đúng quy định; chậm đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động và chưa đánh giá đúng thực chất kết quả công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, có nơi còn thành tích, hình thức.

Một vài đơn vị chưa bảo đảm quy trình công tác hiệp y cán bộ với đơn vị cấp trên trước khi bổ nhiệm hoặc bố trí công tác khác; một vài nơi bố trí cán bộ làm công tác dân vận chưa bảo đảm về năng lực, uy tín, sức khoẻ và tính kế thừa; một số trường hợp bố trí cán bộ có vận dụng giải quyết khó khăn chung trong công tác cán bộ nên hiệu quả chưa cao, phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng công tác dân vận của cơ quan, đơn vị.

Nhận thức của một vài cấp uỷ, chính quyền đối với cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa thật sự đầy đủ, còn xem nhẹ vị trí công tác dân vận. Một số cán bộ làm công tác dân vận chưa có nhiều sự chủ động, thiếu tự tin, bản lĩnh trong tham mưu, đề xuất với cấp uỷ.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội một số nơi chậm đổi mới nội dung, phương thức phối hợp tuyên truyền, vận động; cán bộ chuyên trách của các tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế về kỹ năng công tác xã hội, phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng phong trào. Việc nắm bắt tình hình nhân dân của một vài đơn vị, tổ chức có việc chưa đầy đủ và thiếu tính kịp thời, chính xác; công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền còn ít và chất lượng chưa cao so với yêu cầu; hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn viên, hội viên ở cơ sở hiệu quả chưa cao, phong trào kém thu hút.

Công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở một số nơi hiệu quả thấp. Một số cán bộ, công chức, viên chức nhận thức về công tác dân vận chính quyền chưa đầy đủ và sâu sắc, còn nặng về hành chính, xem nhẹ công tác vận động thuyết phục; tinh thần trách nhiệm, lề lối làm việc, thái độ phục vụ nhân dân đôi lúc chưa tốt.

*** Nguyên nhân:**

Nhận thức của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận chưa thật sự đầy đủ và toàn diện, chưa gắn nhận thức với hành động, việc làm cụ thể.

Việc triển khai và tiến độ thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 25/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ở một số đơn vị còn chậm, hiệu quả chưa cao; việc thực hiện Quy định số 212-QĐ/TW của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức

chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện còn bất cập, mang tính "cào bằng" giữa các chức danh cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

Công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ chuyên trách của Ban Dân vận, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội chưa được quan tâm đúng mức; đa số cán bộ chưa được đào tạo bài bản, chuyên ngành xã hội học nên việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục có việc hiệu quả chưa cao; một số nơi bố trí cán bộ chưa đúng quy định, quy trình; số ít cán bộ khi được phân công làm công tác dân vận chưa phát huy được năng lực, sở trường phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng công tác dân vận của cơ quan, đơn vị.

Vai trò định hướng của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động đối với công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc thiếu kịp thời.

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ về công tác dân vận chính quyền chưa thường xuyên; sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động đôi khi thiếu tính đồng bộ.

Đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo thường xuyên thay đổi, chưa nắm vững giáo lý, giáo luật; việc cập nhật các văn bản mới của các tổ chức tôn giáo thiếu tính kịp thời, do đó còn nhiều lúng túng khi tham mưu, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

III- GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất một số chỉ tiêu cụ thể để đưa vào Nghị quyết

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm, tăng cường triển khai, quán triệt đến cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác dân vận trong tình hình hiện nay thể hiện bằng việc làm cụ thể.

- Hằng năm và nhiệm kỳ các cấp uỷ, tổ chức đảng xây dựng chương trình, kế hoạch lãnh đạo thực hiện công tác dân vận.

- Duy trì và nâng chất lượng chế độ làm việc định kỳ giữa ban thường vụ cấp uỷ với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định; cấp uỷ thường xuyên làm việc định kỳ với uỷ ban nhân dân cùng cấp về công tác dân vận chính quyền.

- Phân đầu đến cuối nhiệm kỳ có 70% ban công tác mặt trận, chi đoàn, chi hội, Hội quán, Tổ nhân dân tự quản hoạt động từ khá trở lên.

- Phân đầu cuối năm 2021 mỗi xã, phường, thị trấn đều có Hội quán hoạt động gắn với ngành nghề của người dân trên địa bàn.

- Hằng năm Mặt trận Tổ quốc và từng tổ chức chính trị - xã hội đảm nhận thực hiện ít nhất một công trình, phần việc cụ thể trong chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh làm cơ sở để cấp uỷ đánh giá chất lượng hoạt động cho đơn vị.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là người đứng đầu trong hệ thống chính trị và nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới. Xác định rõ công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhằm vận động các tầng lớp nhân dân đồng thuận cùng thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận tại địa phương, đơn vị, khu dân cư.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm củng cố, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, có chính sách khuyến khích đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Kiên quyết không phân công, bố trí cán bộ yếu kém về sức khoẻ, năng lực, uy tín, bị kỷ luật về làm công tác dân vận; chú trọng công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ kế thừa.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận. Định hướng chủ trương, nhiệm vụ công tác dân vận kịp thời, sát thực tế; phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong hệ thống chính trị, kịp thời biểu dương, nhân rộng những gương điển hình, mô hình mới hoạt động hiệu quả.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng giao việc cụ thể, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác dân vận trong mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ.

- Tăng cường và đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận chính quyền; lực lượng vũ trang, thực hiện tốt công tác dân vận khu vực, tuyến biên giới. Chính quyền các cấp bảo đảm về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cấp uỷ giao.

- Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân các cấp tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện tốt công tác giám sát, góp ý, phản biện về nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo định kỳ.

- Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với các loại hình. Cấp uỷ, chính quyền các cấp tăng cường gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với nhân dân, giải

quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại của nhân dân về các công trình, dự án trọng điểm, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị thường xuyên gặp gỡ, đối thoại với người lao động, thực hiện đầy đủ việc công khai, minh bạch về kinh phí, công tác cán bộ và chương trình công tác theo quy định.

- Phát huy vai trò các tổ chức tôn giáo trong công tác dân vận. Cấp uỷ các cấp quan tâm xây dựng lực lượng cốt cán phong trào trong các tổ chức tôn giáo. Định kỳ hằng năm, tổ chức phát động phong trào thi đua trong các tổ chức tôn giáo; phát huy vai trò các tổ chức tôn giáo trong công tác an sinh xã hội.

3. Kiến nghị

- Bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Cần đổi mới nhận thức, xem công tác dân vận là một nghề mang tính "khoa học nghệ thuật thuyết phục" để tuyên truyền, vận động hiệu quả hơn.

- Bên cạnh tiêu chuẩn chung về cán bộ, công chức cần có tiêu chuẩn riêng của cán bộ làm công tác dân vận (về uy tín, sức khoẻ, năng lực và kiến thức thực tiễn, kỹ năng xã hội,...).

- Cần mở lớp đào tạo chuyên ngành cho cán bộ làm công tác dân vận.

- Cấp uỷ cần xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ công tác dân vận giai đoạn hiện nay; văn bản ban hành cần sát thực tế cơ sở để dễ tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm túc làm việc định kỳ giữa cấp uỷ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Các cấp uỷ phải thật sự quan tâm vị trí, vai trò công tác dân vận trong hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo, thường xuyên kiểm tra và có chủ trương sát tình hình phát sinh trong đời sống xã hội.

- Tiếp tục đổi mới nhận thức và hành động đối với công tác dân vận, phát huy hơn nữa vai trò nhân dân trong việc tham gia giám sát, phản biện xã hội.

- Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền tăng cường hơn nữa việc gặp gỡ, trao đổi, nắm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cán bộ trực tiếp làm công tác dân vận. Từng cấp uỷ viên về dự sinh hoạt định kỳ tại chi bộ khóm, ấp để lắng nghe những kiến nghị, phản ánh, đóng góp của nhân dân.

- Quan tâm lựa chọn đào tạo, bố trí, bổ nhiệm cán bộ có tâm huyết, đủ năng lực, uy tín làm công tác dân vận; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cấp cơ sở theo hướng chuyên nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ làm công tác dân vận cấp huyện, cấp xã; luân chuyển cán bộ trẻ, có trình độ, năng lực về làm công tác dân vận ở cấp huyện, cấp xã để có điều kiện cọ sát thực tế.

- Lãnh đạo công tác dân vận theo hướng phân định trách nhiệm gắn với cơ chế giao quyền; đặt hàng những vấn đề có khả năng thực hiện tốt về phát triển kinh tế - xã hội; có cơ chế xử lý thông tin, giải quyết kịp thời dư luận xã hội.

- Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước.

- Cần tổng kết, sơ kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng kịp thời; tổng kết nhân rộng các mô hình, cách làm hay; đổi mới sự lãnh đạo đối với công tác dân vận phải xuất phát từ thực tiễn, sâu sát với nhân dân.

Những nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp và đề xuất kiến nghị được nêu trong dự thảo báo cáo này sẽ được Tổ Biên tập tổng hợp đưa vào dự thảo Nghị quyết trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, cho ý kiến.

(có đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết kèm theo)

PHỤ LỤC CÁC ĐƠN VỊ KHẢO SÁT

1. Cấp xã (492 phiếu)

Đơn vị	Đối tượng khảo sát/số phiếu	
	Cán bộ lãnh đạo trong hệ thống chính trị cấp xã	Cán bộ khóm (ấp), đoàn viên, hội viên và người dân
Xã An Phước, huyện Tân Hồng	15 phiếu	26 phiếu
Thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự	15 phiếu	26 phiếu
Phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự	15 phiếu	26 phiếu
Thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông	15 phiếu	26 phiếu
Xã An Phong, huyện Thanh Bình	15 phiếu	26 phiếu
Phường 11, thành phố Cao Lãnh	15 phiếu	26 phiếu
Xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh	15 phiếu	26 phiếu
Thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười	15 phiếu	26 phiếu
Xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò	15 phiếu	26 phiếu
Xã Long Thắng, huyện Lai Vung	15 phiếu	26 phiếu
Phường 3, thành phố Sa Đéc	15 phiếu	26 phiếu
Thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành	15 phiếu	26 phiếu
Tổng cộng	180 phiếu	312 phiếu

2. Cấp huyện (480 phiếu)

Đơn vị	Khảo sát cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và một số tổ chức hội đặc thù cấp huyện
Huyện Tân Hồng	40 phiếu
Huyện Hồng Ngự	40 phiếu
Thành phố Hồng Ngự	40 phiếu
Huyện Tam Nông	40 phiếu
Huyện Thanh Bình	40 phiếu
Thành phố Cao Lãnh	40 phiếu
Huyện Cao Lãnh	40 phiếu
Huyện Tháp Mười	40 phiếu
Huyện Lấp Vò	40 phiếu
Huyện Lai Vung	40 phiếu
Thành phố Sa Đéc	40 phiếu
Huyện Châu Thành	40 phiếu
Tổng cộng	480 phiếu

3. Cấp Tỉnh (170 phiếu)

Đơn vị	Số phiếu
Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh và lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân Tỉnh	8 phiếu
Ban Tổ chức Tỉnh uỷ	3 phiếu
Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	1 phiếu
Ban Nội chính Tỉnh uỷ	3 phiếu
Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ	4 phiếu
Trường Chính trị Tỉnh	3 phiếu
Đảng uỷ Khối các cơ quan Tỉnh	3 phiếu
Mặt trận Tổ quốc Tỉnh	2 phiếu
Hội Nông dân Tỉnh	3 phiếu
Tỉnh đoàn	2 phiếu
Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh	2 phiếu
Liên đoàn Lao động Tỉnh	2 phiếu
Hội Cựu chiến binh Tỉnh	2 phiếu
Công an Tỉnh	3 phiếu
Quân sự Tỉnh	3 phiếu
Bộ đội Biên phòng Tỉnh	3 phiếu
Sở Nội vụ	3 phiếu
Sở Ngoại vụ	3 phiếu
Sở Tư pháp	3 phiếu
Sở Lao động Thương binh và Xã hội	3 phiếu
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	3 phiếu
Sở Tài nguyên và Môi trường	3 phiếu
Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải	3 phiếu
Sở Thông tin và truyền thông	3 phiếu
Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch	3 phiếu
Sở Giáo dục và Đào tạo	3 phiếu
Sở Kế hoạch và Đầu tư	3 phiếu
Sở Khoa học Công nghệ	3 phiếu
Sở Tài chính	3 phiếu
Sở Y tế	3 phiếu
Sở Công thương	3 phiếu
Thanh tra Tỉnh	3 phiếu
Toà án Tỉnh	3 phiếu
Viện Kiểm sát Tỉnh	3 phiếu
Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Tháp	3 phiếu
Ngân hàng Chính sách Xã hội Tỉnh	3 phiếu
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tỉnh	3 phiếu
Bảo hiểm xã hội Tỉnh	3 phiếu

Cục Thống kê Tỉnh	3 phiếu
Cục Thi hành án dân sự	3 phiếu
Cục Thuế Tỉnh	3 phiếu
Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Tháp	3 phiếu
Báo Đồng Tháp	2 phiếu
Công thông tin Điện tử Tỉnh	2 phiếu
Hội Người cao tuổi	2 phiếu
Hội Khoa học Lịch sử	2 phiếu
Hội Khuyến học	2 phiếu
Hội Cựu giáo chức	2 phiếu
Hội Khoa học tâm lý giáo dục	2 phiếu
Hội làm vườn	2 phiếu
Hội Đông y	2 phiếu
Hội Thầy thuốc trẻ	2 phiếu
Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo và trẻ mồ côi/DIOXIN	2 phiếu
Hội Người mù Tỉnh	2 phiếu
Hội Chữ Thập đỏ Tỉnh	2 phiếu
Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Tỉnh	2 phiếu
Liên minh Hợp tác xã Tỉnh	2 phiếu
Liên hiệp Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh	2 phiếu
Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Tỉnh	2 phiếu
Hội nhà báo Tỉnh	2 phiếu
Hội Khoa học Cầu đường Tỉnh	2 phiếu
Hội Luật gia Tỉnh	2 phiếu
Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Tỉnh	2 phiếu
Tổng cộng	170 phiếu

Tổng cộng: cấp xã + cấp huyện + cấp Tỉnh = 1.142 phiếu

PHỤ LỤC 2
tổ chức cán bộ Ban dân vận cấp huyện

STT	Tên tổ chức	Công tác tổ chức cán bộ													Ghi chú
		Tổng số biên chế	Trong đó:				So với trước đại hội (*), thực hiện Quy định 212-		Trình độ chuyên môn			Trình độ lý luận chính trị			
			Cấp trưởng		Cấp phó				Sau đại học	Đại học	Khác	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Khác	
			BTV cấp uỷ	Cấp uỷ viên	Tổng số	Cấp uỷ viên	Tăng	Giảm							
1	Huyện Tân Hồng	4	1		2	1				4		2	1	1	
2	Huyện Hồng Ngự	4	1		1	1				4		2	1	1	
3	Thành phố Hồng Ngự	4	1		1				1	3		3	1		
4	Huyện Tam Nông	4	1		1	1				4		2	1	1	
5	Huyện Thanh Bình	4	1		1	1	1			4		3		1	
6	Thành phố Cao Lãnh	3	1		1			1	1	2		2	1		
7	Huyện Cao Lãnh	4	1		1	1				4		3	1		
8	Huyện Tháp Mười	4	1		2					4		3	1		
9	Huyện Lấp Vò	4	1		1	1	1	4		4		2	2		
10	Huyện Lai Vung	4	1		2	1	1			4		2	1	1	
11	Thành phố Sa Đéc	3	1					1	1	2		1	2		
12	Huyện Châu Thành	4	1		1				1	2	1	3	1		
	TỔNG CỘNG	46	12	0	14	7	3	6	4	41	1	28	13	5	
	Tỷ lệ		26,09		30,43	15,22	6,52	13,04	8,70	89,13	2,17	60,87	28,26	10,87	



PHỤ LỤC 3

tổ chức cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

STT	Tên tổ chức	Công tác tổ chức cán bộ													Ghi chú	
		Tổng số biên chế	Trong đó:				So với trước đại hội (*), thực hiện Quy định 212-		Trình độ chuyên môn			Trình độ lý luận chính trị				
			Cấp trưởng (*)		Cấp phó				Sau đại học	Đại học	Khác	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Khác		
			BTV cấp uỷ	Cấp uỷ viên	Tổng số	Cấp uỷ viên	Tăng	Giảm								
1	Huyện Tân Hồng	24	1	3	10	2				24			12	12		
2	Huyện Hồng Ngự	25	1	4	9			2	1	24			11	13	1	
3	Thành phố Hồng Ngự	24	1	4	7				2	19	3		10	10	4	
4	Huyện Tam Nông	22	1	4	7	1			1	20	1		11	6	5	
5	Huyện Thanh Bình	25	1	1	8	1			3	20	2		9	12	4	
6	Thành phố Cao Lãnh	25	1	4	9	1			4	20	1		13	10	2	
7	Huyện Cao Lãnh	27	1	4	8	1		3	2	20	5		10	9	8	
8	Huyện Tháp Mười	25	1	3	8	1			0	25			13	12		
9	Huyện Lấp Vò	26	1	3	8	1				23	3		13	12	1	
10	Huyện Lai Vung	26	1	3	10	1	1	2		25	1		16	8	2	
11	Thành phố Sa Đéc	26	1	5	9			2	1	22	3		15	7	4	
12	Huyện Châu Thành	24	1	3	9	1			1	22	1		13	8	3	
	Tổng cộng	299	12	41	102	10	1	9	15	264	20		146	119	34	
	Tỷ lệ		0,04	0,14	0,34	0,03	0,003	0,03	0,05	0,88	0,07		0,49	0,40	0,11	

(*) do Trưởng Ban Dân vận cấp uỷ kiêm nhiệm

PHỤ LỤC 4
tổ chức Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

Số TT	Tổ chức	Cán bộ, công chức hiện tại	Chức danh kiêm nhiệm																				
			Phó bí thư đảng ủy	BTV đảng ủy	Đảng ủy viên	Mặt trận Tổ quốc		Hội Nông dân		Hội Liên hiệp Phụ nữ		Đoàn Thanh niên		Hội Cựu chiến binh		Hội Chữ thập đỏ		Hội Khuyến học		Hội Người cao tuổi		Tổ chức khác	
						Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó
1	Huyện Tân Hồng	88	2	7	28			1								2			1				
2	Huyện Hồng Ngự	103	6	2	29		5																
3	Thành phố Hồng Ngự	70	3	4	19							1				3		2					
4	Huyện Tam Nông	112	9	3	21	1					1		1			2	1	1	1			1	
5	Huyện Thanh Bình	130	10	3	39																		
6	Thành phố Cao Lãnh	174	6	7	1		55									4			1	1			
7	Huyện Cao Lãnh	194	8	16	51		10		2		3		2		2	1	4					1	6
8	Huyện Tháp Mười	127	8	4	35	8	3									1	4				4	8	
9	Huyện Lấp Vò	131	3	7	39		1				1												
10	Huyện Lai Vung	125	2	8	32	2	21		2		1		1	5	6								
11	Thành phố Sa Đéc	83	7	8	27							1	1			9				2			
12	Huyện Châu Thành	119	4	6	38		3		3		5		8		1	1		1					2
	TỔNG CỘNG	1.456	68	75	359	11	98	1	7	0	11	2	13	5	9	23	9	4	3	3	4	10	8
	Tỷ lệ		4,67	5,15	24,66	0,76	6,73	0,07	0,48	0,00	0,76	0,14	0,89	0,34	0,62	1,58	0,62	0,27	0,21	0,21	0,27	0,69	0,55

PHỤ LỤC 5
số liệu đoàn viên hội viên
(theo báo cáo của các huyện uỷ, thành uỷ)

TT	Tên tổ chức	Tổ chức cơ sở của Đoàn, Hội		Công tác phát triển đoàn viên, hội viên			Công tác xây dựng Đảng	
		Tổ chức Đoàn, Hội trực thuộc Tỉnh	Đoàn, Hội cơ sở và tương đương	Tổng số đối tượng trong độ tuổi cần tập hợp (tính số có tại địa phương)	Tổng số đoàn viên, hội viên hiện có	Chiếm tỷ lệ (%) so với đối tượng cần tập hợp có mặt tại địa phương	Giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng	Đã được kết nạp vào Đảng
1	Huyện Tân Hồng		122	42.018	24.833	59,10	321	314
2	Huyện Hồng Ngự		124	100.198	51.998	51,90	205	39
3	Thành phố Hồng Ngự	93	108	36.602	24.884	67,99		
4	Huyện Tam Nông		182	59.517	40.817	68,58	365	120
5	Huyện Thanh Bình	1	170	95.233	58.231	61,15	1.840	738
6	Thành phố Cao Lãnh	5	205	90.099	52.140	57,87	207	33
7	Huyện Cao Lãnh	5	220	129.610	79.553	61,38	429	168
8	Huyện Tháp Mười	5	161	85.270	37.445	43,91	1.392	848
9	Huyện Lấp Vò	171	272	87.079	46.375	53,26	542	218
10	Huyện Lai Vung	2	161	79.753	62.667	78,58	235	1.100
11	Thành phố Sa Đéc	5	155	40.272	27.735	68,87	299	119
12	Huyện Châu Thành		143	80.453	52.030	64,67	403	175
	TỔNG CỘNG	287	2.023	926.104	558.708	60,33	6.238	3.872

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy khóa XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"
(đối với cán bộ, công chức lãnh đạo ngành Tỉnh)

Câu 1: Đánh giá sự quan tâm của cấp ủy đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay:

Rất tốt	74 phiếu	46,54%
Tốt	84 phiếu	52,83%
Chưa tốt	01 phiếu	0,63%

Câu 2: Đánh giá vị trí, vai trò của công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay:

Rất quan trọng	99 phiếu	62,26%
Quan trọng	59 phiếu	37,11%
Không quan trọng	0 phiếu	
Không biết	01 phiếu	0,63%

Câu 3: Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ về công tác dân vận của cấp ủy thời gian qua:

Rất quan tâm	63 phiếu	39,62%
Quan tâm	94 phiếu	59,12%
Thiếu quan tâm	01 phiếu	0,63%
Không biết	01 phiếu	0,63%

Câu 4: Lãnh đạo, định hướng của cấp ủy đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện công tác dân vận:

Kịp thời	143 phiếu	89,94%
Chưa kịp thời	16 phiếu	10,06%
Không quan tâm	0 phiếu	

Câu 5: Hiệu quả, vai trò của chính quyền trong thực hiện công tác dân vận thông qua việc phát huy dân chủ cơ sở, quyền làm chủ của người dân, xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân:

Tốt	96 phiếu	60,38%
Khá	62 phiếu	38,99%
Trung bình	01 phiếu	0,63%
Yếu	0 phiếu	

Câu 6: Phối hợp trong thực hiện công tác dân vận giữa các cơ quan chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang thời gian qua:

Tốt	77 phiếu	48,43%
Khá	79 phiếu	49,69%
Trung bình	03 phiếu	1,89%
Yếu	0 phiếu	

Câu 7: Đánh giá việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có sát thực tế, phù hợp tình hình hiện nay:

Phù hợp	135 phiếu	84,91%
Chưa phù hợp	11 phiếu	6,92%
Không có ý kiến	13 phiếu	8,18%

Câu 8: Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các chương trình, nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh thời gian qua:

Tốt	77 phiếu	48,43%
Khá	78 phiếu	49,06%
Trung bình	03 phiếu	1,89%
Yếu	01 phiếu	0,63%

Câu 9: Vai trò của cấp uỷ trong lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết chỉ thị, nghị quyết, văn bản về công tác dân vận của Tỉnh và Trung ương:		
Kịp thời	146 phiếu	91,82%
Chưa kịp thời	13 phiếu	8,18%
Không thực hiện	0 phiếu	

Câu 10: Đánh giá hiệu quả hoạt động của các mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư hiện nay:									
STT	TÊN MÔ HÌNH	Đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động							
		Mạnh		Khá		Trung bình		Yếu, kém	
		Phiếu	Tỷ lệ	Phiếu	Tỷ lệ	Phiếu	Tỷ lệ	Phiếu	Tỷ lệ
01	Hội quán	78	49,06	64	40,25	6	10,06	1	0,63
02	Tổ nhân dân tự quản	78	49,06	62	38,99	18	11,32	1	0,63
03	Tổ tự quản đường biên, mốc quốc giới	104	65,41	51	32,08	04	2,52	0	0
04	Tổ công nhân tự quản khu nhà trọ	32	20,13	105	66,04	21	13,21	1	0,63

Câu 11: Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp có đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay:						
Đối tượng Kết quả	CBCC cấp tỉnh		CBCC cấp huyện		CBCC cấp xã	
	Phiếu	Tỷ lệ	Phiếu	Tỷ lệ	Phiếu	Tỷ lệ
Mạnh	106	66,67	56	35,22	33	20,75
Khá	48	30,19	88	55,35	107	67,30
Trung bình	04	2,52	14	8,81	14	8,81
Yếu	01	0,63	01	0,63	05	3,14

NGHỊ QUYẾT**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHOÁ XI
về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng
đối với công tác dân vận trong tình hình mới**

**I- THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH CÔNG TÁC DÂN VẬN TRÊN ĐỊA
BÀN TỈNH THỜI GIAN QUA**

Công tác dân vận có vai trò quan trọng, vừa là tiền đề, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, củng cố, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy “...Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Nhận thức sâu sắc giá trị to lớn của công tác dân vận, thời gian qua, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ luôn tập trung lãnh đạo, ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết về công tác dân vận; lãnh đạo đổi mới toàn diện công tác dân vận, khơi gợi và định hướng mạnh mẽ tinh thần “Tự lực - Chăm chỉ - Hợp tác” trong nhân dân, nhất là các mô hình tự quản của người dân ở cộng đồng dân cư, tạo sự đồng thuận xã hội, giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa ý Đảng với lòng dân; công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục được quan tâm củng cố, kiện toàn, chuẩn hóa. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đổi mới thiết thực, bám sát chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ, chính quyền, tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ, đề án lớn trọng tâm của địa phương; công tác phối hợp tuyên truyền, vận động có nhiều đổi mới, thiết thực; quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân được chăm lo, bảo vệ; hoạt động giám sát, phản biện, tham gia góp ý xây dựng đảng, chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác dân vận của chính quyền được quan tâm thực hiện; cải cách thủ tục hành chính, tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng lên, tạo sự đồng thuận, hài lòng cho người dân và doanh nghiệp. Công tác dân vận trong lực lượng vũ trang đạt được nhiều kết quả nổi bật. Công tác tôn giáo và vận động đồng bào tôn giáo được tăng cường, nhiều mô hình mới, cách làm hiệu quả trong các tôn giáo được phát huy, góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, công tác dân vận thời gian qua còn những hạn chế, yếu kém. Nhận thức của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, của cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận chưa thật sự đầy đủ và toàn diện, chưa gắn nhận thức với hành động, còn xem nhẹ công tác dân vận; sự quan tâm lãnh đạo, định hướng, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thiếu thường xuyên. Việc phân công, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chưa bảo đảm theo tinh thần Kết luận số 16-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá X. Công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một vài đơn vị, địa phương hiệu quả thấp; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế; một số chương trình phối hợp, liên tịch giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội hiệu quả mang lại chưa cao. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có đổi mới nhưng còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của đoàn viên, hội viên; thiếu chủ động trong tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, chính quyền; hoạt động chi đoàn, chi hội nhiều nơi còn yếu kém; công tác quản lý đoàn viên, hội viên ở nhiều đơn vị, địa phương thiếu chặt chẽ, chất lượng thấp.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Quan điểm

Xác định công tác dân vận là tạo sự đồng thuận của người dân, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và từng cá nhân trong cộng đồng xã hội; cần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, có khả năng đoàn kết tập hợp nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền, cả hệ thống chính trị đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác dân vận của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, tôn giáo và trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác cán bộ, sắp xếp tổ chức bộ máy Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, phát huy tốt vai trò làm chủ của người dân kết hợp hài hoà giữa quyền lợi và nghĩa vụ của công dân thông qua công tác dân vận, nhất là các mô hình tự quản của nhân dân ở cộng đồng dân cư; đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân vào tổ chức, đáp ứng nhu cầu,

nguyện vọng, phù hợp với địa bàn, đối tượng, đồng thời phải gắn với chất lượng và hiệu quả.

2. Mục tiêu

Tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới; tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đảm bảo theo cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; phát huy hiệu quả vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, đoàn kết, tập hợp nhân dân, tham gia thực hiện có hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cấp uỷ, địa phương; tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc và lòng tin của nhân dân đối với Đảng; quan tâm kiện toàn đội ngũ cán bộ, tổ chức bộ máy, hiệu quả hoạt động của Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Chỉ tiêu

- Hằng năm và nhiệm kỳ các cấp uỷ, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch, chương trình hành động lãnh đạo thực hiện công tác dân vận.

- Phần đầu hằng năm có trên **90%** Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện hoạt động được xếp loại từ mức hoàn thành tốt trở lên; **80%** Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, phường, thị trấn hoạt động được xếp loại từ mức hoàn thành tốt trở lên; **70%** ban công tác mặt trận, chi đoàn, chi hội, Hội quán, Tổ nhân dân tự quản hoạt động đạt từ khá trở lên.

- Đảm bảo **100%** sinh hoạt lệ kỳ chi bộ khóm, ấp có nội dung về công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; ít nhất **90%** đảng viên (trừ đảng viên được miễn sinh hoạt theo quy định) tham gia sinh hoạt thường xuyên làm nòng cốt trong hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phần đầu trong nhiệm kỳ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đăng ký đảm nhận thực hiện ít nhất một công trình, phần việc cụ thể trong chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên cả hệ thống chính trị và nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

Xác định công tác dân vận là đi trước, mở đường, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các cấp uỷ, tổ chức đảng cần đổi mới mạnh mẽ về nhận thức và hành động đối với

công tác dân vận, xem trọng công tác dân vận; chú trọng việc định hướng, ban hành chủ trương, chính sách liên quan đến công tác dân vận; quan tâm, chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội vừa hồng, vừa chuyên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới hiện nay.

2. Tiếp tục tăng cường và đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới

Các cấp uỷ, tổ chức đảng tăng cường đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức lãnh đạo, định hướng chủ trương, nhiệm vụ đối với công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội kịp thời, sát thực tiễn. Phân công thường trực cấp uỷ phụ trách công tác dân vận của Đảng, công tác dân vận chính quyền; thực hiện nghiêm chế độ làm việc định kỳ giữa ban thường vụ cấp uỷ với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định; ban thường vụ cấp uỷ định kỳ làm việc với Ủy ban nhân dân cùng cấp về công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ cơ sở.

Các cấp uỷ và người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền phải thường xuyên tiếp xúc, đối thoại với đoàn viên, hội viên, nhân dân để lắng nghe phản ánh, tâm tư, nguyện vọng và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kiên quyết xử lý dứt điểm, kịp thời các vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến nhân dân, các vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài. Thực hiện việc phân công đảng viên tham gia sinh hoạt trong các tổ chức chính trị - xã hội và các hội làm nòng cốt trong hoạt động. Chú trọng việc đánh giá chất lượng hoạt động công tác dân vận của các cấp uỷ, tổ chức đảng, nhất là trong sinh hoạt chi bộ.

Lãnh đạo đổi mới công tác dân vận theo hướng phân định trách nhiệm gắn với cơ chế giao quyền; tạo điều kiện, cơ chế cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia đảm nhận thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội và phối hợp với chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng tư vấn, giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Lãnh đạo đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời tổng kết, biểu dương, nhân rộng các mô hình mới, có hiệu quả trong công tác dân vận.

3. Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp vững mạnh

Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm củng cố, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần

Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Kiên toàn tổ chức bộ máy và cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; chú trọng bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ bản lĩnh, nhiệt tình, tâm huyết, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ làm công tác dân vận. Kiên quyết không phân công, bố trí cán bộ yếu kém về năng lực, uy tín, thiếu gương mẫu, nhiệt tình, vi phạm kỷ luật làm công tác dân vận.

Tăng cường công tác đào tạo, quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo hướng chuyên ngành, chuyên nghiệp; thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận phù hợp với yêu cầu thực tiễn xã hội. Xây dựng chuẩn tiêu chí riêng đối với cán bộ làm công tác dân vận, ngoài chuẩn tiêu chí chung đối với cán bộ, công chức theo quy định. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút người có năng lực, uy tín, kinh nghiệm làm công tác dân vận.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, cải tiến lề lối, phương pháp làm việc theo hướng sát địa bàn, thực tiễn; thực hiện tốt chức năng đại diện và chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho đoàn viên, hội viên. Nội dung hoạt động phải bám vào chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ địa phương; chủ động tham mưu, đề xuất, phối hợp tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh và địa phương; đẩy mạnh công tác phối hợp với các cấp chính quyền đi vào thực chất, rõ người, rõ việc, hiệu quả.

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng xây dựng ý thức liên kết, trách nhiệm tự quản trong cộng đồng, tinh thần khởi nghiệp, ý chí vươn lên trong cuộc sống, ý thức “*tự lực, chăm chỉ, hợp tác*”, thay đổi tư duy nghĩ thay, làm thay cho đoàn viên, hội viên và nhân dân; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền và quản lý đoàn viên, hội viên; phối hợp nắm chắc tình hình đoàn viên, hội viên và nhân dân để kịp thời tuyên truyền, định hướng.

Tiếp tục khắc phục biểu hiện hành chính trong hoạt động, nặng thành tích, phong trào, chỉ tiêu thi đua; năng động, sáng tạo trong phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến. Khắc phục tình trạng nể nang trong đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cuối năm. Thực hiện tốt hơn nữa chức năng giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

Tập trung công tác phát triển đoàn viên, hội viên, đa dạng hoá hình thức tập hợp nhân dân, hướng mạnh các hoạt động về cơ sở, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng; quan tâm công tác tuyên truyền, vận động không để hộ gia đình trắng đoàn viên, hội viên; mỗi người dân tham gia ít nhất một tổ chức hội quần chúng ở cơ sở, góp phần xây dựng cơ sở chính trị trong dân vững mạnh.

Tiếp tục có giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chi đoàn, chi hội và quản lý đoàn viên, hội viên, chăm lo xây dựng cơ sở Đoàn, Hội vững mạnh; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú, đủ phẩm chất, tiêu chuẩn cho Đảng xem xét kết nạp.

5. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước

Lãnh đạo làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp về tầm quan trọng công tác dân vận trong tình hình mới; xác định công tác dân vận và thực hiện dân chủ là đi trước, mở đường tạo sự đồng thuận của người dân trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hoá cơ chế ‘*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*’, cùng với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Tăng cường đổi mới nâng cao hiệu quả công tác dân vận của chính quyền các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải thực sự gần dân, trọng dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với nhân dân. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo cho việc duy trì và nâng cao các chỉ số về cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, chính quyền số,...

Thực hiện nghiêm các quy chế, quy định về dân chủ ở cơ sở, công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân; kịp thời giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân; tập trung xử lý dứt điểm những vụ việc khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, các điểm nóng về an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan nhà nước về công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở cơ sở. Phân công cán bộ phụ trách công tác dân vận và quy chế dân chủ cơ sở đúng theo quy định.

Các cấp uỷ lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, tham gia thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền theo quy định.

6. Công tác dân vận trong lực lượng vũ trang

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác dân vận trong lực lượng vũ trang; nâng cao hiệu quả Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa lực lượng vũ trang với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh.

Thường xuyên phối hợp tổ chức phát động sâu rộng phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong lực lượng vũ trang, với phương châm xây dựng đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động, sản xuất giúp nhân dân. Tích cực phối hợp trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai... Bảo vệ vững chắc tuyến biên giới, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

Quan tâm phân công bố trí cán bộ phụ trách và làm công tác dân vận trong cơ quan đơn vị, công tác địa bàn cơ sở. Nâng chất lượng, phát huy hiệu quả các mô hình, phong trào thi đua trong lực lượng vũ trang, nhất là mô hình “*Tết Quân - Dân*”, “*Tổ tự quản đường biên mốc quốc giới*”,...

7. Công tác dân vận trong đồng bào tôn giáo

Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo trong tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; quan tâm xây dựng lực lượng cốt cán phong trào trong các tổ chức tôn giáo; phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình của các tôn giáo trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, an sinh xã hội như “*Câu lạc bộ tôn giáo tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu*”, “*Xóm đạo bình yên*”,... Tăng cường mối quan hệ gắn kết chặt chẽ giữa cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với các tổ chức tôn giáo. Định kỳ hằng năm, tổ chức phát động phong trào thi đua, kịp thời khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức tôn giáo về hoạt động an sinh, từ thiện xã hội.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Tỉnh, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, xây dựng chương trình hành động quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành chế độ chính sách có liên quan, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện Nghị quyết và giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tham mưu Ban Chấp hành Đảng Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chủ trì phối hợp xây dựng chuẩn tiêu chí riêng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết trong đoàn viên, hội viên và nhân dân; kịp thời nắm thông tin, định hướng dư luận xã hội, nhất là đối với các chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm và những vấn đề liên quan quan đến nhân dân.

6. Giao Ban Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Tỉnh theo dõi, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được triển khai, quán triệt đến chi bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Uỷ ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Vụ Địa phương II, VPTW Đảng,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Lê Quốc Phong